

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ B**  
**TỈNH ĐỒNG NAI**  
-----

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1313/2016/QĐST-HNGĐ

*B, ngày 01 tháng 12 năm 2016*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2016 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 2072/2016/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2016.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Lý Thị V, sinh năm 1979

Địa chỉ: 171/5, KP 2, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1973

Địa chỉ: 171/5, KP 2, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anh N thuận tình ly hôn.

Con chung: Có 03 cháu tên Nguyễn Thị Thúy U, sinh ngày 19/01/1999; Nguyễn Thị Thúy K, sinh ngày 15/4/2002; Nguyễn Hữu T, sinh ngày 04/12/2005.

Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao 03 con cho chị V nuôi dưỡng, tạm thời anh N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

VỀ án phí HNGĐ: Chị V tự nguyện nộp 100.000đ án phí HNGĐ. Số tiền án phí trên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 200.000đ chị V đã nộp tại biên lai thu số 000238 ngày 30/9/2016 của Chi cục thi hành án dân sự TP.B, hoàn trả lại chị V 100.000đ.

Anh N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, chị V, anh N được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- UBND xã P;
- VKS ND TP. B;
- THA DS TP.B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**  
**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Quyên**